

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ
VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 349/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 09 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Chị Trịnh Thị , sinh năm 1982;**
- **Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1984;**

Cùng địa chỉ: Số 17 ngõ M, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Xét thấy: Ngày 18 tháng 09 năm 2019, người yêu cầu là chị Trịnh Thị V và anh Nguyễn Quang H cùng có đơn xin rút đơn yêu cầu;

Căn cứ vào các Điều 48 và điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 349/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 09 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu:

- Trả lại đơn yêu cầu và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho chị Trịnh Thị V và anh Nguyễn Quang H.

- Về xử lý tiền tạm ứng lệ phí: Sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí sơ thẩm anh Nguyễn Quang H đã nộp tại biên lai số AK/2010/0008738 ngày 05/09/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKS quận Nam Từ Liêm.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhâm